

TTĐT

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 416 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2018

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giới: 9
	Ngày: 30/10/18

THÔNG BÁO

**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Ninh Thuận**

Ngày 5 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã có buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Ninh Thuận. Cùng dự có Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng và lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương và Văn phòng Chính phủ. Sau khi nghe lãnh đạo Tỉnh báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm những tháng cuối năm 2018 và một số đề xuất, kiến nghị, ý kiến phát biểu của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Thay mặt Chính phủ, biểu dương và đánh giá cao những kết quả kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, sắp xếp tổ chức bộ máy mà Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Ninh Thuận đã đạt được trong thời gian qua, đóng góp hiệu quả vào thành tựu chung của đất nước. Trong 9 tháng đầu năm 2018, kinh tế tiếp tục phát triển, tăng trưởng kinh tế (GDRP) đạt 10,2%; thu hút đầu tư nước ngoài tiếp tục đạt thứ hạng cao (xếp thứ 3 cả nước). Tăng trưởng tốt cả 03 lĩnh vực và đều cao hơn cả nước: Công nghiệp, xây dựng tăng 13,2% (cả nước tăng 8,89%); nông nghiệp tăng 8,4%, gấp hơn 2 lần mức tăng của cả nước tăng (cả nước tăng 3,65%); dịch vụ tăng 9,2% (cả nước tăng 6,89%); lượng du khách tăng khá, đã thu hút trên 2 triệu lượt khách, tăng 16,1%. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 52,1%; thu ngân sách tăng 16,4%. Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo và đạt kết quả khá toàn diện, cao hơn bình quân chung của cả nước (toàn tỉnh có 19/47 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 40,4%).

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm thực hiện và đạt kết quả tích cực. Công tác y tế, giáo dục, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, chính sách về dân tộc, tôn giáo tiếp tục được thực hiện tốt; đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc từng bước được cải thiện; bản sắc văn hóa truyền thống vùng đồng bào các dân tộc đã được quan tâm khôi phục và phát huy. Vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, dịch bệnh được kiểm soát. Kỷ luật kỷ cương hành chính, công vụ được chỉ đạo tăng cường. An ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Tỉnh vẫn còn những khó khăn, hạn chế cần khắc phục. Quy mô kinh tế còn nhỏ; thu nhập bình quân đầu người (1.655 USD) thấp hơn mức bình quân của cả nước (2.380 USD). Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Thiên tai, hạn hán cục bộ ảnh hưởng đến đời sống người dân, môi trường đầu tư kinh doanh còn nhiều hạn chế. Chỉ số năng lực cạnh tranh còn thấp; chưa phát huy được tiềm năng lợi thế nhất là tiềm năng điện tái tạo, kinh tế biển. Kết quả giảm nghèo chưa bền vững, tỷ lệ hộ nghèo là đồng bào dân tộc ở mức cao, chiếm tỷ lệ 57% số hộ nghèo của tỉnh.

II. VỀ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI:

Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Ninh Thuận phát huy những kết quả đã đạt được, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu mà Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVIII đã đề ra cho giai đoạn 2016 - 2020, bảo đảm phát triển bền vững. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ về thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận phát triển kinh tế xã hội, ổn định đời sống nhân dân giai đoạn 2018 - 2023.

1. Về định hướng phát triển: Phấn đấu xây dựng Ninh Thuận trở thành tỉnh sản xuất năng lượng tái tạo lớn của cả nước, trong đó có điện gió, điện mặt trời và phát triển điện khí sử dụng LNG với quy mô phù hợp. Phát triển Cảng nước sâu và công nghiệp với quy mô lớn, kinh tế biển; phát huy lợi thế đã có từ những di sản lịch sử, văn hóa, tâm linh, những đặc sản đặc trưng của địa phương; đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm; đẩy mạnh công tác đô thị hóa, phát triển du lịch bền vững.

2. Tiếp tục tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo chiều sâu, sản xuất hàng hóa, nâng cao chất lượng, giá trị bền vững. Xây dựng nông thôn mới đảm bảo thực chất, hiệu quả gắn với đô thị văn minh. Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ; tổ chức liên kết sản xuất, phát triển cây trồng chịu hạn, tiết kiệm nước; đẩy mạnh chăn nuôi, nhất là chăn nuôi đại gia súc; hỗ trợ ngư dân đánh bắt xa bờ đúng pháp luật, phát triển mạnh hậu cần nghề cá. Chú trọng công nghiệp chế biến, chế biến sâu.

3. Tăng cường công tác quản lý đất rừng và đất công; công tác thủy lợi. Thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại các khu du lịch, các khu, cụm công nghiệp và vùng ven biển trên địa bàn, nhất là các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm; bảo đảm nguồn nước, an toàn hồ, đập. Tăng cường phòng chống cháy rừng, bảo vệ và phát triển rừng. Xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ rừng, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép và môi trường sinh thái.

4. Đẩy mạnh phát triển du lịch, dịch vụ; phát huy các giá trị, lễ hội văn hóa đặc sắc ở địa phương; nâng cao chất lượng các điểm đến và chất lượng nguồn nhân lực du lịch; xây dựng các sản phẩm du lịch độc đáo để tăng nhanh lượng du khách đến Tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi, cơ chế thông thoáng để các

nhà đầu tư triển khai các dự án phát triển hạ tầng du lịch, đầu tư đồng bộ các dự án du lịch có đẳng cấp cao, khai thác, phát huy tiềm năng lợi thế của Tỉnh về du lịch biển, hệ sinh thái đặc thù, du lịch văn hóa. Phấn đấu đến năm 2020 thu hút 3 - 4 triệu lượt khách du lịch.

5. Đầu tư nguồn lực tương xứng cho giáo dục - đào tạo, văn hóa, y tế, khoa học công nghệ. Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục phối hợp với Tỉnh triển khai Đề án xây dựng phân hiệu Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh tại Tỉnh trở thành phân hiệu mạnh của khu vực miền Trung, bảo đảm có nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội.

6. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ toàn diện công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính của các cơ quan chính quyền các cấp. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ năng lực, trình độ, tính chuyên nghiệp cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức và cá nhân có vi phạm trong thực thi công vụ. Nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh, hoạt động khởi nghiệp, thu hút đầu tư, nhất là các nhà đầu tư chiến lược vào các lĩnh vực Tỉnh có lợi thế. Tiếp nhận ý kiến, phản hồi của người dân, doanh nghiệp nhưng phải giải quyết kịp thời và công khai kết quả xử lý, giải quyết kiến nghị của người dân.

7. Quan tâm thực hiện tốt an sinh xã hội, chính sách với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, các hộ nghèo, không để người dân thiếu đói; cải thiện nâng cao mức sống của đồng bào dân tộc thiểu số. Chú trọng chuyển đổi nghề cho người dân vùng quy hoạch và triển khai các dự án đầu tư, nhất là các dự án có diện tích đất thu hồi lớn. Cùng cố quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, giảm tai nạn giao thông. Tăng cường đoàn kết trong đồng bào các dân tộc, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, không để xảy ra điểm nóng về dân tộc, tôn giáo trên địa bàn, tạo môi trường sống an bình, văn minh, thân thiện.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH:

1. Về chuyển đổi mặt bằng nhà máy điện hạt nhân: Đồng ý về chủ trương điều chỉnh. Mục đích sử dụng đất sau chuyển đổi cần tính toán khoa học và phải bảo đảm hiệu quả. Cần nhắc việc sử dụng cho các dự án năng lượng tái tạo là thế mạnh của địa phương, đồng thời góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia. Giao:

a) Bộ trưởng Bộ Công Thương hủy Quyết định số 6070/QĐ-BCT ngày 17 tháng 6 năm 2015 về quy hoạch địa điểm xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và 2 trong tháng 11 năm 2018.

b) Tỉnh lập Đề án chuyển đổi mặt bằng các dự án điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và 2, bao gồm các phương án, kế hoạch đảm bảo ổn định sản xuất, đời sống nhân dân khu vực dự án. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với

Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, cơ quan liên quan thẩm định Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 12 năm 2018 để xem xét, quyết định.

2. Về dự án thủy điện tích năng Bác Ái: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Tập đoàn điện lực Việt Nam và các bộ, ngành liên quan khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 8583/VPCP-CN ngày 7 tháng 9 năm 2018. Trong đó lưu ý việc chuyển đổi chủ đầu tư phải tuân thủ đúng quy luật pháp luật về đầu tư; việc lựa chọn nhà đầu tư mới phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật và nhà đầu tư có đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ, đúng pháp luật.

3. Về đầu tư Dự án điện tua-bin khí LNG, kho chứa LNG và cảng nhập LNG tại Cà Ná, huyện Thuận Nam: Giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 8682/VPCP-CN ngày 11 tháng 9 năm 2018, đánh giá sự cần thiết phát triển Dự án với quy mô phù hợp theo Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong tháng 12 năm 2018.

4. Về đầu tư hạ tầng truyền tải điện để giải phóng công suất các dự án điện gió, điện mặt trời: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Công Thương khẩn trương chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng truyền tải đường dây 500kV và 220kV trong giai đoạn từ nay đến năm 2020 theo Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ những khó khăn vướng mắc và những vấn đề vượt thẩm quyền trong tháng 11 năm 2018.

5. Về bố trí nguồn dự phòng ngân sách Trung ương kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 để hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận thực hiện một số dự án quan trọng, cấp bách: Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện theo đúng quy định tại điểm 2d, Điều 1 Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ.

6. Về đầu tư Dự án xây dựng và phát triển Phân hiệu Trường Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh tại Ninh Thuận: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận làm rõ tính khả thi và sự cần thiết đầu tư dự án trong giai đoạn 2016 - 2020. Trường hợp cần thiết phải đầu tư ngay trong giai đoạn 2016 - 2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, đề xuất nguồn vốn phù hợp để thực hiện, tổng hợp dự án vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

7. Về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách trung ương đã tạm ứng (ứng từ nguồn thu bán cổ phần nhà nước tại một số doanh nghiệp) sang năm 2018 để Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận thực hiện

dự án cấp bách, phòng chống khắc phục hạn hán, xâm nhập mặn: Đồng ý, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, xử lý theo quy định.

8. Về hỗ trợ kinh phí di dời hệ thống nước sinh hoạt phục vụ giải phóng mặt bằng dự án mở rộng Quốc lộ 1 đoạn qua Ninh Thuận (vốn Trái phiếu Chính phủ): Đồng ý hỗ trợ khoản kinh phí 15,898 tỷ đồng để thực hiện di dời hệ thống cấp nước sinh hoạt phục vụ dự án mở rộng Quốc lộ 1 (đoạn qua tỉnh Ninh Thuận) và bổ sung vào tổng mức đầu tư của dự án. Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử lý cụ thể.

9. Về Dự án Khu kinh tế muối công nghiệp và xuất khẩu Quán Thê:

a) Về trách nhiệm chủ trì thẩm định, phê duyệt điều chỉnh dự án:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận khẩn trương hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh dự án theo quy định hiện hành, trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15 tháng 11 năm 2018.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thẩm định, phê duyệt điều chỉnh dự án trước ngày 31 tháng 12 năm 2018 khi tỉnh Ninh Thuận hoàn thiện hồ sơ đúng hạn; hai bên tổ chức bàn giao dự án chậm nhất đến ngày 31 tháng 12 năm 2018.

b) Về phê duyệt Kế hoạch hoàn trả vốn ngân sách Nhà nước đầu tư trực tiếp cho dự án: Sau khi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt điều chỉnh dự án, yêu cầu Công ty Cổ phần Muối Cà Ná - Ninh Thuận khẩn trương lập, hoàn thiện Kế hoạch hoàn trả vốn ngân sách nhà nước đầu tư trực tiếp cho dự án, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và các cơ quan liên quan thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt; trong đó ưu tiên đề xuất cấp lại cho Tỉnh số kinh phí mà Công ty Cổ phần Muối Cà Ná - Ninh Thuận hoàn trả ngân sách nhà nước để đầu tư dự án Di dân và xây dựng cơ sở hạ tầng tái định cư cho 855 hộ dân vùng bị nhiễm mặn theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 318/TB-V PUB ngày 07 tháng 10 năm 2016.

10. Về việc điều chỉnh chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất đối với đất công trình năng lượng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo Nghị quyết số 113/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận thực hiện theo quy định tại Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

11. Về việc duy trì tổ chức bộ máy và hoạt động Chi cục Hải quan tỉnh Ninh Thuận: Giao Bộ Tài chính xem xét, giải quyết kiến nghị của Tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Ninh Thuận;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trụ lý TTgCP, TGD Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, CN, NN, KTTH, KGVX;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Lê Huyền *LL*

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Mai Tiến Dũng